

**CÔNG TY CP CÔNG NGHIỆP
NGŨ KIM FORTRESS VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01./2025/CV-FTV

Thái Bình, ngày 24 tháng 01 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG
KHOẢN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Công ty: Công ty CP Công nghiệp Ngũ kim Fortress Việt Nam

Trụ sở chính: Lô B8+B9+B10, KCN Phúc Khánh, phường Phú Khánh, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình

Điện thoại: 02273 618 991

Fax: 02273 618 995

Người thực hiện công bố thông tin: Lê Thị Thu Hằng

Chức vụ: Phó tổng giám đốc tài chính

Địa chỉ: Lô B8+B9+B10, KCN Phúc Khánh, phường Phú Khánh, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình

Điện thoại: 02273 618 991

Fax: 02273 618 995

Loại thông tin công bố: ☐ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☒ Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Công bố thông tin về “Báo cáo tình hình quản trị công ty đại chúng năm 2024”.

Thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty đại chúng đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại Website: <https://fortresstools.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 24 tháng 01 năm 2025

Người thực hiện công bố thông tin

(Ký, ghi rõ họ tên)


LÊ THỊ THU HẰNG

Số: 01/2025/BCQT-FTV

Thái Bình, ngày 24 tháng 01 năm 2025

**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
NĂM 2024**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP NGŨ KIM FORTRESS VIỆT NAM
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô B8+B9+B10, KCN Phúc Khánh, phường Phú Khánh, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình
- Điện thoại: 02273.618.991 Fax: 02273.618.995 Email: contact@fortresstools.com.vn
- Vốn điều lệ: 268.078.350.000 đồng
- Mã chứng khoán: FTV
- Mô hình quản trị công ty:
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	0105/2024/NQ-ĐHĐCĐ	05/01/2024	- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 - Thông qua Báo cáo HĐQT về kết quả hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị - Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty năm 2022, kết quả hoạt động năm 2022 của HĐQT, Tổng giám đốc

			- Thông qua Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát - Thông qua Tờ trình số 121523-01/TTr-HĐQT ngày 15/12/2023 về Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán - Thông qua Tờ trình số 121523-02/TTr-HĐQT ngày 15/12/2023 về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 - Thông qua Tờ trình số 121523-04/TTr-HĐQT ngày 15/12/2023 về Sửa đổi Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT - Thông qua Tờ trình số 121523-05/TTr-HĐQT ngày 15/12/2023 về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 - Thông qua Tờ trình số 121523-06/TTr-HĐQT ngày 15/12/2023 về bổ sung lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.
2	2806/2024/NQ-DHĐCĐ	28/06/2024	- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 - Thông qua Báo cáo HĐQT về kết quả hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị - Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát - Thông qua Tờ trình số 270624-01/TTr-HĐQT ngày 27/06/2024 về Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán - Thông qua Tờ trình số 270624-02/TTr-HĐQT ngày 27/06/2024 về phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024

			- Thông qua Tờ trình số 070624-03/TTr-HĐQT ngày 07/06/2024 về Chi thù lao HĐQT, Ban kiểm soát - Thông qua Tờ trình số 070624-04/TTr-HĐQT ngày 07/06/2024 về việc bổ sung lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 và lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025. - Thông qua Tờ trình số 070624-05/TTr-HĐQT ngày 07/06/2024 về miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo cả năm 2024)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đã bầu HĐQT nhiệm kỳ mới 2021-2026 với số lượng là 5 thành viên trong đó có 2 thành viên HĐQT độc lập. Thông tin thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2024 như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Tsai Chui Tien	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm ngày 16/4/2021	-
02	Bà Lê Thị Thu Hằng	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 16/4/2021	-
03	Bà Tô Thị Phương Lan	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 22/1/2021	-
04	Ông Bùi Văn Thành	TV HĐQT độc lập	Bổ nhiệm ngày 16/4/2021	-
05	Ông Đỗ Xuân Thành	TV HĐQT độc lập	Bổ nhiệm ngày 16/4/2021	-

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Tsai Chui Tien	17/17	100%	
02	Bà Lê Thị Thu Hằng	17/17	100%	
03	Bà Tô Thị Phương Lan	17/17	100%	
04	Ông Bùi Văn Thành	17/17	100%	
05	Ông Đỗ Xuân Thành	17/17	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Thực hiện đúng theo Điều lệ Công ty, quy chế quản trị nội bộ của Công ty, phù hợp với Luật doanh nghiệp, HĐQT đã thực hiện giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban giám đốc, cụ thể như sau:

- Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát chặt chẽ, đôn đốc và định hướng cho Ban giám đốc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và theo chiến lược phát triển trung, dài hạn của Công ty; các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; nghị quyết của HĐQT;
- Tổ chức, giám sát thực hiện các dự án đầu tư đang triển khai của Công ty;
- Tổ chức, giám sát thực hiện kế hoạch niên yết trên Sở giao dịch chứng khoán của công ty;
- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức thành công ĐHĐCĐ bất thường và thường niên năm 2024
- Giám sát chỉ đạo việc công bố thông tin tới nhà đầu tư và theo nghĩa vụ của công ty đại chúng với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời;

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): HĐQT chưa thành lập các Tiểu ban trực thuộc.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2024:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	050224-01/2024/QĐ-HĐQT	05/02/2024	Miễn nhiệm chức vụ TGDĐ đối với Bà Trần Thị Thúy Nguyên	100%
02	050224-02/2024/QĐ-HĐQT	05/02/2024	Bỏ nhiệm chức vụ TGDĐ đối với ông Chiang Chiu Chiung	100%
03	050224-03/2024/QĐ-HĐQT	05/02/2024	Thông qua giao dịch với bên liên quan	100%

04	160424/2024/QĐ-HĐQT	16/04/2024	Gia hạn thời gian họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
05	130524/2024/QĐ-HĐQT	13/05/2024	Kế hoạch họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
06	070624-01/2024/QĐHĐQT	07/06/2024	Thông qua thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
07	070624-02/2024/QĐ-HĐQT	07/06/2024	Thông qua chương trình và nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
08	270624/2024/QĐ-HĐQT	27/06/2024	Thông qua sửa đổi, bổ sung tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
09	130724-01/2024/QĐ-HĐQT	13/07/2024	Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với Bà Tô Thị Thùy	100%
10	130724-02/2024/QĐ-HĐQT	13/07/2024	Bổ nhiệm chức vụ Người phụ trách kế toán đối với Bà Bùi Thị Thúy	100%
11	150724/2024/QĐ-HĐQT	15/07/2024	Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC 2024	100%
12	260724/2024/QĐ- HĐQT	26/07/2024	Kế hoạch vay TPBank	100%
13	160824-01/2024/QĐ-HĐQT	16/08/2024	Miễn nhiệm chức vụ Người phụ trách kế toán đối với Bà Bùi Thị Thúy	100%
14	160824-02/2024/QĐ-HĐQT	16/08/2024	Bổ nhiệm chức vụ Người phụ trách kế toán đối với Bà Đỗ Thị Thanh Hằng	100%
15	050924/2024/QĐ- HĐQT	05/09/2024	Thông qua kế hoạch vay Ngân hàng Fubon	100%
16	161024-01/2024/QĐ-HĐQT	16/10/2024	Miễn nhiệm chức vụ Người phụ trách kế toán đối với Bà Đỗ Thị Thanh Hằng	100%
17	161024-02/2024/QĐ-HĐQT	16/10/2024	Bổ nhiệm chức vụ Người phụ trách kế toán đối với Bà Phạm Thị Ngọc Hoa	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2024):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Vi Nguyệt Cẩm	Trưởng ban	Miễn nhiệm ngày 05/01/2024	Cử nhân kế toán kiểm toán
2	Bà Lê Thị Thu Hương	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 28/06/2024	Cử nhân Công nghệ thông tin
3	Bà Đinh Thị Lan Hương	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 28/6/2022	Cử nhân kế toán kiểm toán
4	Bà Hà Thị Thu Thủy	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 28/06/2024	Cử nhân kế toán kiểm toán
5	Bà Bùi Như Huệ	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28/06/2024	Cử nhân kế toán
6	Bà Phan Thị Oanh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28/06/2024	Kỹ sư quản lý đất đai

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Vi Nguyệt Cẩm	0/3	0%	100%	Miễn nhiệm ngày 05/01/2024
2	Bà Đinh Thị Lan Hương	3/3	100%	100%	
3	Bà Lê Thị Thu Hương	1/3	33,33%	100%	Miễn nhiệm ngày 28/06/2024
4	Bà Hà Thị Thu Thủy	1/3	33,33%	100%	Miễn nhiệm ngày 28/06/2024
5	Bà Bùi Như Huệ	2/3	66,67%	100%	Bổ nhiệm ngày 28/06/2024
6	Bà Phan Thị Oanh	2/3	66,67%	100%	Bổ nhiệm ngày 28/06/2024

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong phạm vi trách nhiệm, chức năng và quyền hạn của BKS theo quy định tại Điều lệ công ty, quy chế hoạt động của công ty đại chúng, tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, quy chế quản trị công ty, trong năm 2024 Ban kiểm soát đã làm được các công việc sau:

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ;
- Kiểm tra, giám sát và đưa ra ý kiến về việc thực hiện các mục tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh, nhằm đạt được kế hoạch ĐHĐCĐ đã giao;

- Kiểm tra, thẩm định các Báo cáo tài chính năm 2024 nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam;
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát chủ động phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ban kiểm soát đã phối hợp với đơn vị Kiểm toán độc lập của Công ty thực hiện công tác kiểm soát hiệu quả, báo cáo kiểm soát đảm bảo minh bạch, trung thực và đưa ra nhiều kiến nghị giúp HĐQT và ban giám đốc thực hiện công tác quản lý hiệu quả, hạn chế rủi ro, tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

Ban kiểm soát thông báo kịp thời những kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và những kiến nghị cần thiết đến HĐQT, Ban giám đốc theo quy định. Các báo cáo của Ban kiểm soát được thông qua ý kiến của HĐQT trước khi trình Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị, ban giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh phục vụ công tác kiểm tra, kiểm toán theo yêu cầu của Ban kiểm soát.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Bà Trần Thị Thúy Nguyên – Tổng giám đốc	29/11/1999	Cử nhân công nghệ thông tin	Miễn nhiệm từ ngày 06/02/2024
2	Ông Chiang, Chiù Chiung – Tổng giám đốc	07/08/1959	Cử nhân khoa kiến trúc	Bổ nhiệm từ ngày 06/02/2024
3	Bà Lê Thị Thu Hằng – Phó Tổng giám đốc	06/09/1981	Cử nhân ngoại ngữ	Bổ nhiệm ngày 16/4/2021

V. Kế toán trưởng/ Người phụ trách kế toán

Họ và tên	Ngày tháng	Trình độ chuyên	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
-----------	------------	-----------------	---------------------------

	năm sinh	môn nghiệp vụ	
Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân	10/09/1984	Cử nhân kế toán	Miễn nhiệm từ ngày 01/01/2024
Bà Tô Thị Thùy	25/06/1983	Cử nhân kinh tế	Miễn nhiệm từ ngày 13/07/2024
Bà Bùi Thị Thúy	13/08/1982	Cử nhân quản trị kinh doanh	Miễn nhiệm từ ngày 16/08/2024
Bà Đỗ Thị Thanh Hằng	02/02/1989	Cử nhân kế toán	Miễn nhiệm từ ngày 16/10/2024
Bà Phạm Thị Ngọc Hoa	25/02/1989	Cử nhân kế toán	Bổ nhiệm từ ngày 16/10/2024

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2024) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Xin xem phụ lục 1 đính kèm báo cáo này.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Xin xem phụ lục 2 đính kèm báo cáo này.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

STT	Các bên liên quan	Nội dung
1	Công ty TNHH Garden Pals	Thuê nhà xưởng, cung cấp dịch vụ
2	Công ty Cổ phần Khai Phát Đài Tín	Cung cấp dịch vụ, trả lãi vay
3	Công ty TNHH Bách hóa Phúc Khánh	Thuê nhà nghỉ cho cán bộ
4	Công ty TNHH Ability Merit	Vay ngắn hạn, trả gốc/ lãi vay
5	Objective Holding Incorporated	Trả lãi vay

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành:

Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác:

Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2024)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Xin xem phụ lục 3 đính kèm báo cáo này.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Lưu: VT ,...

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



TSAI CHUI TIEN

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Tsai Chui Tien	068FIC2679 tại CTCP chứng khoán Bản Việt	Chủ tịch HĐQT	351915825 ngày cấp: 21/3/2019 Nơi cấp: Bộ Ngoại giao Trung Hoa dân quốc	Đường Ngô Gia Khâm, KCN Phúc Khánh, TP Thái Bình	16/4/2021			Chủ tịch HĐQT, Cổ đông lớn
2	Lê Thị Thu Hằng	068C607834 tại CTCP chứng khoán Bản Việt	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng GD	034181020485, cấp ngày 14/09/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát	Phú Xuân, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	16/4/2021			Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng GD, người được ủy quyền CBTT
3	Bùi Văn Thành	Không có	Thành viên HĐQT độc lập	001057000473, ngày cấp: 07/10/2013, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 6 C6 Trương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội	16/4/2021			Thành viên HĐQT
4	Tô Thị Phương Lan	068C607832 tại CTCP chứng khoán	Thành viên	151708837, cấp ngày 21/4/2010,	Số 18-Ngõ 23-Phố Đốc Nhưỡng-Tổ 2-	22/1/2021			Thành viên

		Bản Việt	HDQT	nơi cấp: Công an Tỉnh Thái Bình	Đề Thám-TP Thái Bình			HDQT
5	Đỗ Xuân Thành	105C993669 tại CTCP Chứng khoán Kỹ thương	Thành viên HDQT độc lập	025081000214, ngày cấp: 02/11/2015, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về DC	Mai Dịch Cầu Giấy Hà Nội	16/4/2021		Thành viên HDQT
6	Trần Thị Thủy Nguyên	Không có	Tổng giám đốc	036199017348, ngày cấp: 28/12/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Tổ 8, Phường Trần Hưng Đạo, TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình	1/1/2023	06/02/2024	Tổng giám đốc
7	Ông Chiang, Chiu Chung	Không có	Tổng giám đốc	364188362, ngày cấp 27/10/2023, nơi cấp Bộ Ngoại giao Trung hoa Dân quốc	4F-1, No.251, Sec.2, Hebei Rd., Beitun Dist, Taichung City, 406026, Taiwan (R.O.C)	06/02/2024		Tổng giám đốc
8	Nguyễn Thị Cẩm Vân	068C607535 tại CTCP chứng khoán Bản Việt	Kế toán trưởng	034184003400, ngày cấp 29/12/2015, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Tổ 27 phường Trần Lãm, TP Thái Bình, Thái Bình	23/9/2016	01/01/2024	Kế toán trưởng
9	Tô Thị Thùy	Không có	Kế toán trưởng	034183001509, ngày cấp 28/08/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về	Lô 22, đường số 5, khu dân cư Cảnh Mềm, Tổ 7, Phường Tiền Phong, TP Thái	01/01/2024	13/07/2024	Kế toán trưởng

			soát	cấp: Cục Cảnh Sát	tỉnh Thái Bình				soát
16	Hà Thị Thu Thủy	KHông có	Thành viên Ban Kiểm soát	034188017815, ngày cấp 13/09/2022, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	P. Trần Lãm, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	05/01/2024	28/06/2024	Miễn nhiệm	Thành viên Ban Kiểm soát
17	Phan Thị Oanh	068C607524 tại CTCP Chứng khoán Bản Việt	Thành viên Ban Kiểm soát	034194002499, ngày cấp 06/09/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC	Tân Hòa- Vũ Thư- Thái Bình	28/06/2024			Thành viên Ban Kiểm soát
18	Bùi Như Huệ	068C607544 tại CTCP Chứng khoán Bản Việt	Thành viên Ban Kiểm soát	034189014076, ngày cấp 10/08/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Song An, Vũ Thư, Thái Bình	28/06/2024			Thành viên Ban Kiểm soát
19	Công ty Cổ phần Khai Phát Đại Tín	068FCC2645 tại CTCP Chứng khoán Bản Việt		ĐKDN 1000337044 do Sở KH & ĐT Thái Bình cấp ngày 12/3/2014	Đường Ngô Gia Khâm, KCN Phúc Khánh, Phường Phú Khánh, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	10/5/2022			Cổ đông lớn
20	OBJECTIVE HOLDING INCORPORATED	018FCD0324 tại CTCP Chứng khoán An Bình		Giấy đăng ký công ty số 72694 do Phòng đăng ký Công ty nước ngoài và quốc tế cấp ngày 18/2/2016.	2 Floor, Building B, SNPF Plaza, Savalalo, Apia, Samoa	10/5/2022			Cổ đông lớn
21	PROBUS OPPORTUNITIES	STC: CA7771		B189099, ngày cấp:	106, Route D'Arton, L-8210 Mamer.	1/11/2017			Cổ đông lớn

		VCSC:HSBFCA7771 VDSC:HSBFCA7771 HSC:HSBFCA7771		18/07/2014, nơi cấp: Cơ quan Đăng ký Công ty và Thương mại Luxembourg	Grand Duchy of Luxembourg				
22	VN Alpha Limited	STC: CB5169		MC-328371, ngày cấp : 19/10/2017, nơi cấp: Phòng đăng ký công ty quản đảo Cayman, Thị trấn George, Quần đảo Grand Cayman	PO Box 309, Ugland House, Grand Cayman, KY-1-1104, Cayman Islands	8/12/2017			Cổ đông lớn

PHỤ LỤC 2: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỐ ĐỒNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VND)	Ghi chú
1	Công ty TNHH Garden Pals	Công ty con	1000417839 do Sở KH & ĐT Thái Bình cấp ngày 13/7/2007	Lô B6, KCN Phúc Khánh, TP Thái Bình, Thái Bình	Năm 2024	1604-06/2021/QĐ-HĐQT của HĐQT ngày 16/4/2021 1604/2021/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ ngày 16/4/2021 2906-01/2022/QĐ-HĐQT của HĐQT ngày 29/6/2022 2806/2022/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ ngày 28/6/2022 050224-03/2024/QĐ-HĐQT của HĐQT ngày 05/02/2024	9.983.655.207	Mua hàng hóa dịch vụ

2	Công ty Cổ phần Khai Phát Đài Tín	Cổ đông lớn	1000337044 do Sở KH & ĐT Thái Bình cấp ngày 12/3/2014	KCN Phúc Khánh, TP Thái Bình, Thái Bình	Năm 2024	1604-06/2021/QĐ-HĐQT của HĐQT ngày 16/4/2021 1604/2021/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ ngày 16/4/2021 2906-01/2022/QĐ-HĐQT của HĐQT ngày 29/6/2022 2806/2022/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ ngày 28/6/2022 050224-03/2024/QĐ-HĐQT của HĐQT ngày 05/02/2024	2.068.041.464	Mua hàng hóa, dịch vụ
3	Công ty TNHH Bách hóa Phúc Khánh	Công ty liên quan	1001038946, ngày cấp: 05/06/2014	KCN Phúc Khánh, TP Thái Bình, Thái Bình	Năm 2024	1604-06/2021/QĐ-HĐQT của HĐQT ngày 16/4/2021 1604/2021/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ ngày 16/4/2021 2906-01/2022/QĐ-HĐQT của HĐQT ngày 29/6/2022 2806/2022/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ ngày 28/6/2022 050224-03/2024/QĐ-HĐQT của HĐQT ngày 05/02/2024	84.543.343	Mua hàng hóa, dịch vụ

4	Công ty Ability Merit Ltd.	Công ty liên quan	83684 do cơ quan đăng ký công ty quốc tế Samoa cấp ngày 6/11/2018	Le Sanalele Complex, Ground Floor, Vaea Street, Saleufi, Apia, Samoa	Năm 2024	1604-06/2021/QĐ-HĐQT của HĐQT ngày 16/4/2021 1604/2021/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ ngày 16/4/2021 2906-01/2022/QĐ-HĐQT của HĐQT ngày 29/6/2022 2806/2022/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ ngày 28/6/2022 050224-03/2024/QĐ- HĐQT của HĐQT ngày 05/02/2024	25.975.000.000	Nhận tiền vay
							95.182.700.000	Trả gốc vay
							3.139.808.303	Chi phí lãi vay
5	Công ty Objective Holding Incorporated	Công ty liên quan	72694 do cơ quan đăng ký công ty quốc tế Samoa cấp ngày 18/2/2016	2 Floor, Building B, SNPF Plaza, Savalalo, Apia, Samoa	Năm 2024	1604-06/2021/QĐ-HĐQT của HĐQT ngày 16/4/2021 1604/2021/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ ngày 16/4/2021 2906-01/2022/QĐ-HĐQT của HĐQT ngày 29/6/2022 2806/2022/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ ngày 28/6/2022 050224-03/2024/QĐ- HĐQT của HĐQT ngày 05/02/2024	1.232.008.765	Chi phí lãi vay

6	Tsai Chui Tien	Chủ tịch HĐQT	351915825 ngày cấp: 21/3/2019 Nơi cấp: Bộ Ngoại giao Trung Hoa dân quốc	Đường Ngô Gia Khảm, KCN Phúc Khánh, TP Thái Bình	Năm 2024	1604-06/2021/QĐ-HĐQT của HĐQT ngày 16/4/2021 1604/2021/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ ngày 16/4/2021 2906-01/2022/QĐ-HĐQT của HĐQT ngày 29/6/2022 2806/2022/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ ngày 28/6/2022 050224-03/2024/QĐ-HĐQT của HĐQT ngày 05/02/2024	88.827.773.228	Trả gốc vay
							3.545.841.581	Chi phí lãi vay

PHỤ LỤC 3: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (TẠI THỜI ĐIỂM 31.12.2024)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Tsai Chui Tien	068FIC2679 tại CTCP chứng khoán Bản Việt	Chủ tịch HĐQT	351915825 ngày cấp: 21/3/2019 Nơi cấp: Bộ Ngoại giao Trung Hoa dân quốc	No.20-5, Ln.1230, Sec.4, TaiwanBLVD., Xitun Dist., Taichung City407, Taiwan (R.O.C).	6.193.930	23,105%	
1.1	Tsai Yuan Dun	068FIC2678 tại CTCP chứng khoán Bản Việt		316144047, ngày cấp: 18/1/2018, nơi cấp: Bộ Ngoại giao Trung Hoa dân quốc	No.20-5, Ln.1230, Sec.4, TaiwanBLVD., Xitun Dist., Taichung City407, Taiwan (R.O.C).	0	0%	Con đẻ
1.2	Công ty CP Khai Phát Đài Tín	068FCC2645 tại CTCP chứng khoán Bản Việt		1000337044, ngày cấp: 12/3/2014, nơi cấp: Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình	KCN Phúc Khánh, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	3.991.970	14,891%	Ông Tsai Chui Tien là Tổng giám đốc của Công ty CP Khai Phát Đài Tín
1.3	Công ty TNHH Bách hóa phúc khánh	Không có		1001038946, ngày cấp: 05/06/2014, nơi cấp: Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình	Đường Trần Thị Dung, Phường Phú Khánh, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	0	0%	Ông Tsai Chui Tien là Chủ tịch HĐQT kiêm giám đốc Công ty
1.4	Công ty TNHH Dịch vụ Thương	Không có		3001790155, ngày cấp: 16/05/2012, nơi	Tổ dân phố Liên Giang (ranh giới	0	0%	Ông Tsai Chui Tien là Chủ tịch

	Mai tổng hợp Vũng Ang			cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tĩnh	Kỳ Long-Phường Kỳ Liên), Phường Kỳ Long, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh			HĐTV kiêm Tổng giám đốc Công ty
1.5	Công ty TNHH Goodean	Không có		3001686789, ngày cấp: 15/04/2013, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tĩnh	Lô A6, KCN Vũng Áng 1, phường Kỳ Thịnh, Thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	0	0%	Ông Tsai Chui Tien là Chủ tịch HĐTV kiêm giám đốc Công ty
1.6	Objective Holding Incorporation	Không có		72649, ngày cấp: 18/02/2016, nơi cấp: phòng đăng ký công ty nước ngoài và quốc tế tại Apia, Samoa	Tầng 2, tòa nhà B, SNPF plaza, Savalalo, Apia, Samoa	6.520.981	24,325%	Ông Tsai Chui Tien là Giám đốc công ty
1.7	Ability Merit Ltd	Không có		83684, ngày cấp: 6/11/2018, nơi cấp: cơ quan đăng ký công ty nước ngoài và quốc tế tại Apia, Samoa	Le Sanalele Complex, Ground Floor, Vaea Street, Saleufi, Apia, Samoa	0	0%	Ông Tsai Chui Tien sở hữu 45% vốn góp công ty
2	LÊ THỊ THU HÀNG	068C60783 4 tại CTCP chứng khoán Bản Việt	TV HĐQT, Phó TGD, Người được ủy quyền CBTT	034181020485, cấp ngày 14/9/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát	Phú Xuân, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	637.600	2,38%	Thành viên HĐQT
2.1	Lương Hữu Hưng	Không có		151199497, ngày cấp: 13/12/2013, nơi cấp: Công an Thái Bình	Phú Xuân, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	0	0%	Chồng
2.2	Lương Nguyên Phúc	Không có		Còn nhỏ	Phú Xuân, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	0	0%	Con đẻ
2.3	Lương Tuệ Minh	Không có		Còn nhỏ	Phú Xuân, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	0	0%	Con đẻ
2.4	Lương Hải Nam	Không có		Còn nhỏ	Phú Xuân, TP Thái Bình	0	0%	Con đẻ

						Bình, tỉnh Thái Bình			
2.5	Lê Văn Hiến	Không có			150016578, ngày cấp: 30/7/2010, nơi cấp: CA Thái Bình	Phường Bồ Xuyên, Tp Thái Bình, Thái Bình	0	0%	Bố đẻ
2.6	Đặng Thị Nhung	Không có			150059076, ngày cấp: 1/9/2010, nơi cấp: CA Thái Bình	Phường Bồ Xuyên, Tp Thái Bình, Thái Bình	0	0%	Mẹ đẻ
2.7	Lương Hữu Tập	Không có			Đã mất		0	0%	Bố chồng
2.8	Phạm Thị Hiệp	Không có			151263926, ngày cấp: 10/4/1996, nơi cấp: Công an Thái Bình	Phú Xuân, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	0	0%	Mẹ chồng
2.9	Lê Phương Thanh	Không có			034190004979, ngày cấp: 4/8/2017, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Phường Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	Em gái
2.10	Đoàn Quang Tuệ	Không có			034090004701, ngày cấp: 14/9/2016, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Phường Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	Em rể
2.11	Lê Thị Hải Yến	Không có			034172000121, ngày cấp: 5/8/2014, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng	0	0%	Chị gái
2.12	Lê Thị Hải Vân	Không có			034174003625, ngày cấp: 19/10/2016, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Bồ Xuyên, TP Thái Bình, Thái Bình	0	0%	Chị gái
2.13	Lê Thị Xuân Thu	Không có			034177003067, ngày cấp: 24/6/2016, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Bình Minh, Kiến Xương, Thái Bình	0	0%	Chị gái

						cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư						
2.14	Nguyễn Hữu Trọng	Không có				151252402, ngày cấp: 25/2/2010, nơi cấp: CA Thái Bình	Bình Minh, Kiến Xương, Thái Bình	0	0%		Anh rể	
2.15	Phạm Công Tường	Không có				150958131, ngày cấp: 16/4/2010, nơi cấp: CA Thái Bình	Bồ Xuyên, TP Thái Bình, Thái Bình	0	0%		Anh rể	
2.16	Hoàng Ngọc Hào	Không có				031058000109, ngày cấp: 18/7/2014, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thương Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng	0	0%		Anh rể	
2.17	Công ty TNHH Garden Pals	Không có				1000417839 do Sở KH & ĐT Thái Bình cấp ngày 13/7/2007 nơi cấp: Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh	Lô B6, KCN Phúc Khánh, TP Thái Bình, Thái Bình	0	0%		Bà Lê Thị Thu Hàng là Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc	
3	Bùi Văn Thành	Không có	Thành viên HĐQT độc lập			001057000473, ngày cấp: 07/10/2013, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 6 C6 Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0,0%			
3.1	Bùi Văn Thìn	Không có				Đã mất		0	0%		Bố đẻ	
3.2	Trần Thị Hồng	Không có				Đã mất		0	0%		Mẹ đẻ	
3.3	Nguyễn Thị Sang	Không có				001158009544, ngày cấp: 22/02/2017, nơi cấp: Cục CS ĐKQL và DLQG về dân cư	Số 6 C6 Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%		Vợ	
3.4	Bùi Phương Nam	Không có				012168471, ngày cấp: 05/6/2008, nơi cấp: CA Hà Nội	Số 6 C6 Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%		Con trai	

3.5	Bùi Việt Bắc	Không có		001084017980, ngày cấp: 15/9/2016, nơi cấp: Cục CS ĐKQL và DLQG về dân cư	Số 6 C6 Trương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	Con trai
3.6	Trần Thị Liễu	Không có		030185000289, ngày cấp: 21/6/2015, nơi cấp: Cục CS ĐKQL và DLQG về dân cư	Số 6 C6 Trương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	Con dâu
3.7	Nguyễn Sao Mai	Không có		031185002560, ngày cấp: 13/1/2016, nơi cấp: Cục CS ĐKQL và DLQG về dân cư	Số 6 C6 Trương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	Con dâu
3.8	Bùi Thị Tâm	Không có		01778048, ngày cấp: 12/11/2011, nơi cấp: CA Hà Nội	Sơn Tây, Hà Nội	0	0%	Em gái
3.9	Trần Thanh Tùng	Không có		017068305, ngày cấp: 22/4/2009, nơi cấp: CA Hà Nội	Sơn Tây, Hà Nội	0	0%	Em rể
3.10	Bùi Thị Minh Lý	Không có		0011630016366, ngày cấp: 19/04/2019, nơi cấp: Cục CS ĐKQL và DLQG về dân cư	Đội 4, Yên Thái, Đông Yên, Quốc Oai, Hà Nội	0	0%	Em gái
3.11	Bành Thế Hùng	Không có		001058004224, ngày cấp: 10/8/2015, nơi cấp: Cục CS ĐKQL và DLQG về dân cư	Đội 4, Yên Thái, Đông Yên, Quốc Oai, Hà Nội	0	0%	Em rể
3.12	Bùi Thị Lâm	Không có		001164002196, ngày cấp: 25/12/2014, nơi cấp: Cục CS ĐKQL và DLQG về dân cư	Thạch Thất, Hà Nội	0	0%	Em gái
3.13	Trần Văn Thanh	Không có		011252234, ngày cấp: 04/01/2011, nơi cấp: CA Hà Nội	Thạch Thất, Hà Nội	0	0%	Em rể
3.14	Nguyễn Văn Túc	Không có		Đã mất		0	0%	Bố vợ

3.15	Nguyễn Thị Sáo	Không có		110187186, ngày cấp: 26/4/2012, nơi cấp: CA Hà Nội	Phú Cát, Quốc Oai, Hà Nội	0	0%	Mẹ vợ
3.16	Văn phòng Luật sư Mặt Trời Mới	Không có		03010013, ngày cấp: 22/3/2006, nơi cấp: Sở tư pháp Hà Nội	Số 10, ngõ 35/37 phố Nguyễn An Ninh, phường Trương Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	Trưởng văn phòng
4	TỔ THỊ PHƯƠNG LAN	068C60783 2 tại CTCP chứng khoán Bản Việt	Thành viên HĐQT	151798837, cấp ngày 21/4/2010, nơi cấp: Công an tỉnh Thái Bình	Số 18-Ngõ 23-Phố Đốc Nhường-Tổ 2-Đề Thám-TP Thái Bình	0	0%	
4.1	Nguyễn Văn Hùng	Không có		034085002817, ngày cấp: 1/10/2015, nơi cấp: Cục cảnh sát	Số 18-Ngõ 23-Phố Đốc Nhường-Tổ 2-Đề Thám-TP Thái Bình	0	0%	Chồng
4.2	Nguyễn Thị Lan Khánh	Không có		Còn nhỏ	Số 18-Ngõ 23-Phố Đốc Nhường-Tổ 2-Đề Thám-TP Thái Bình	0	0%	Con đẻ
4.3	Nguyễn Khánh Uyên	Không có		Còn nhỏ	Số 18-Ngõ 23-Phố Đốc Nhường-Tổ 2-Đề Thám-TP Thái Bình	0	0%	Con đẻ
4.4	Tô Minh Hải	Không có		034060025645, ngày cấp: 20/9/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát	Thái Hòa 1- Đông Hoàng- Đông Hưng- Thái Bình	0	0%	Bố đẻ
4.5	Tô Minh Phong	Không có		034092004274, ngày cấp: 21/1/2019, nơi cấp: Cục cảnh sát	Thái Hòa 1- Đông Hoàng- Đông Hưng- Thái Bình	0	0%	Em trai
4.6	Nguyễn Văn Trương	Không có		150633421, ngày cấp: 26/10/2011, nơi cấp:	Tiến Trật- Đồ Lương-Đông	0	0%	Bố chồng

4.7	Vương Thị Lết	Không có		CA Thái Bình 150633359, ngày cấp: 14/12/2011, nơi cấp: CA Thái Bình	Hưng- Thái Bình Tiến Trật- Đỗ Lương-Đông Hưng - Thái Bình	0	0%	Mẹ chồng
5	Đỗ Xuân Thành	105C99366 9 tại Chứng khoán Ký thương	Thành viên HĐQT độc lập	025081000214, ngày cấp: 02/11/2015, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về DC	Mai Dịch - Cầu Giấy - Hà Nội	0	0%	
5.1	Đặng Thị Hương	Không có		035183000393, ngày cấp: 02/11/2015, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về DC	Mai Dịch Cầu Giấy Hà Nội	0	0%	Vợ
5.2	Đỗ Văn Trường	Không có		Còn nhỏ	Mai Dịch Cầu Giấy Hà Nội	0	0%	Con đẻ
5.3	Đỗ Thị Minh Châu	Không có		Còn nhỏ	Mai Dịch Cầu Giấy Hà Nội	0	0%	Con đẻ
5.4	Đỗ Văn Phi	Không có		025086000137, ngày cấp: 23/09/2015, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về DC	Mai Dịch Cầu Giấy Hà Nội	0	0%	Em trai
5.5	Nguyễn Thị Huệ	Không có		001189014843, ngày cấp: 20/03/2018, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về DC	Mai Dịch Cầu Giấy Hà Nội	0	0%	Em dâu
5.6	Đỗ Văn Kia	Không có		017042467, ngày cấp: 17/02/2009, nơi cấp: Công an TP Hà Nội	Mai Dịch Cầu Giấy Hà Nội	0	0%	Bố đẻ
5.7	Đỗ Thị Phương	Không có		017042469, ngày cấp: 17/02/2009, nơi cấp: Công an TP Hà Nội	Mai Dịch Cầu Giấy Hà Nội	0	0%	Mẹ đẻ

5.8	Nguyễn Thị Mai	Không có		168331852, ngày cấp: 26/07/2007, nơi cấp: Công an tỉnh Hà Nam	Mai Dịch Cầu Giấy Hà Nội	0	0%	Mẹ vợ
5.9	Công ty TNHH Kiểm toán Tư vấn Tài chính Quốc Gia	Không có		0106054728, ngày cấp: 6/12/2012, nơi cấp: Sở KH và ĐT TP Hà Nội	Mỹ Đình 2, Nam Tứ Liêm, Hà Nội	0	0%	Tổng giám đốc Công ty
6	Trần Thị Thúy Nguyễn	Không có	Tổng giám đốc (Miễn nhiệm ngày 06/02/2024)	036199017348, ngày cấp: 28/12/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Tổ 8, Phường Trần Hưng Đạo, TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình	0	0,0%	
6.1	Trần Thị Thảo	Không có		036176014956, ngày cấp: 28/12/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Tổ 8, Phường Trần Hưng Đạo, TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình	0	0%	Mẹ đẻ
6.2	Trần Văn Trường	Không có		036069007811, ngày cấp: 25/4/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Đội 2, Văn Cát, Kim Thái, Vụ Bản, Nam Định	0	0%	Bố đẻ
6.3	Trần Đại Quang	Không có		Còn nhỏ	Đội 2, Văn Cát, Kim Thái, Vụ Bản, Nam Định	0	0%	Em ruột
7	Chiang Chiu Chiang	Không có	Tổng giám đốc (Bỏ nhiệm từ ngày 06/02/2024)	364188362, ngày cấp 27/10/2023, nơi cấp Bộ Ngoại giao Trung hoa Dân quốc	4F- 1, No.251, Sec.2, He bei Rd., Beitun Dist, Taichung City, 406026, Taiwan (R.O.C)	0	0%	
7.1	Chi, Tien-Min	Không có		351268106, ngày cấp 21/11/2018, nơi cấp Bộ Ngoại giao Trung	4F- 1, No.251, Sec.2, He bei Rd., Beitun	0	0%	Vợ

				hoa Dân quốc				
7.2	Chiang, Ning	Không có					Dist, Taichung City, 406026, Taiwan (R.O.C)	Con đẻ
				366415120, ngày cấp 01/07/2024, nơi cấp Bộ Ngoại giao Trung hoa Dân quốc			4F-1, No.251, Sec.2, Hebei Rd., Beitun Dist, Taichung City, 406026, Taiwan (R.O.C)	0%
8	Vũ Nguyệt-Cầm	TK1: 058C140889 mở tại CTCP Chứng khoán FPT TK2: 0001055986 mở tại CTCP Chứng khoán VNDirect	Trưởng Ban Kiểm soát (Miễn nhiệm ngày 05/01/2024)				22 B8 Ngách 5 Ngõ 199 Trần Quốc Hoàn, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, HN	0%
8.1	Vũ Quang Phan	Không có		012622483, ngày cấp: 24/12/2009, nơi cấp: CA TP Hà Nội			22 B8 Ngách 5 Ngõ 199 Trần Quốc Hoàn, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, HN	Chồng
8.2	Vũ Cẩm Vi	Không có		Còn nhỏ			22 B8 Ngách 5 Ngõ 199 Trần Quốc Hoàn, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, HN	Con đẻ
8.3	Trần Hạnh Mai	Không có		027163000033, ngày cấp: 11/3/2015, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư			22 B8 Ngách 5 Ngõ 199 Trần Quốc Hoàn, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, HN	Mẹ chồng

8.4	Vũ Quang Cường	Không có		011207069, ngày cấp: 13/9/2007, nơi cấp: CA TP Hà Nội	22 B8 Ngách 5 Ngõ 199 Trần Quốc Hoàn, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, HN	0	0%	Bố chồng
8.5	Vi Quang Đạo	Không có		03106000020, ngày cấp: 21/03/2014, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	174 Bà Triệu, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	Bố đẻ
8.6	Nguyễn Thị Thu Hương	Không có		011344329, ngày cấp: 05/11/2008, nơi cấp: CA TP Hà Nội	174 Bà Triệu, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	Mẹ đẻ
8.7	Vi Quang Diệu	Không có		012957208, ngày cấp: 19/05/2011, nơi cấp: CA TP Hà Nội	174 Bà Triệu, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	Em ruột
9	Đinh Thị Lan Hương	57947 tại CTCP Chứng khoán VPS	Trưởng BKS, GB Phòng kiểm tra	034195016557, ngày cấp: 14/09/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát	Số nhà 25, Tổ 8, Phường Trần Hưng Đạo, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	0	0%	
9.1	Đinh Văn Thử	Không có		034070001766, ngày cấp: 31/12/2015, nơi cấp: cục cảnh sát	Thôn Định Cư Đông, xã Đông Trà, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	0	0%	Bố đẻ
9.2	Nguyễn Thị Hén	Không có		034175020169, ngày cấp: 22/09/2021, nơi cấp: cục cảnh sát	Thôn Định Cư Đông, xã Đông Trà, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	0	0%	Mẹ đẻ
9.3	Đinh Ngọc Hải	Không có		034203007507, ngày cấp: 17/09/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát	Thôn Định Cư Đông, xã Đông Trà, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	0	0%	Em ruột
9.4	Trần Xuân Bách	Không có		034088014154, ngày cấp: 13/08/2021, nơi	Số nhà 25, Tổ 8, Phường Trần Hưng	0	0%	Chồng

9.5	Trần Văn Tùng	Không có		Cục cảnh sát cấp: Cục cảnh sát	Đạo, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	0	0%	Bố chồng
9.6	Đinh Thị Phương	Không có		034165015173, ngày cấp: 13/08/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát	Số nhà 25, Tổ 8, Phường Trần Hưng Đạo, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	0	0%	Mẹ chồng
10	Lê Thị Thu Hương	068C60754 7 tại CTCP Chứng khoán Bản Việt	Thành viên Ban Kiểm soát (Miễn nhiệm ngày 28/06/2024)	151758455, ngày cấp: 04/08/2010, nơi cấp: Công an Thái Bình	Phú Khánh, TP. Thái Bình, Thái Bình	100	0,0004%	
10.1	Phạm Vũ Dũng	068C60752 7 tại CTCP Chứng khoán Bản Việt	Giám đốc sản xuất	001084022898, ngày cấp: 25/4/2017, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Đôn Thư, Kim Thư, Thanh Oai, Hà Nội	300	0,001%	Chồng
10.2	Nguyễn Thị Sơn	068C60776 5 tại CTCP Chứng khoán Bản Việt		110214133, ngày cấp: 11/11/2008, nơi cấp: Công an Hà Nội	Đôn Thư, Kim Thư, Thanh Oai, Hà Nội	2.010	0,007%	Mẹ chồng
10.3	Lê Như Cẩn	Không có		150769795, ngày cấp: 09/04/2010, nơi cấp: CA Thái Bình	Khu tập thể giấy da, P. Phú Khánh, TP. Thái Bình	0	0%	Cha đẻ
10.4	Lê Thị Phương Lan	Không có		150850054, ngày cấp: 21/06/2013, nơi cấp: CA Thái Bình	Khu tập thể giấy da, P. Phú Khánh, TP. Thái Bình	0	0%	Mẹ đẻ
10.5	Phạm Vũ Phúc		Còn nhỏ		Khu tập thể giấy da, P. Phú Khánh, TP. Thái Bình	0	0%	Con đẻ

10.6	Phạm Vũ Khôi	Còn nhỏ			Khu tập thể giấy da, P. Phú Khánh, TP. Thái Bình	0	0%	Con đẻ
10.7	Lê Thị Khánh Giang	Không có		152222612, ngày cấp: 30/12/2013, nơi cấp: CA Thái Bình	Khu tập thể giấy da, P. Phú Khánh, TP. Thái Bình	0	0%	Em gái
11	Hà Thị Thu Thủy	Không có	Thành viên BKS (Miễn nhiệm ngày 28/06/2024)	034188017815, ngày cấp 13/09/2022, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	P. Trần Lâm, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	0	0%	
11.1	Hà Ngọc Thược	Không có		034059015495, ngày cấp 04/10/2022, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tây Giang, Tiền Hải, Thái Bình	0	0%	Bố đẻ
11.2	Đỗ Thị Thắm	Không có		034163021640, ngày cấp 13/02/2022, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tây Giang, Tiền Hải, Thái Bình	0	0%	Mẹ đẻ
11.3	Trần Quân Giới	Không có		034041000966, ngày cấp 16/08/2019, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	P. Trần Lâm, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	0	0%	Bố Chồng
11.4	Trần Thị Liên	Không có		034150003537, ngày cấp 23/06/2017, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	P. Trần Lâm, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	0	0%	Mẹ Chồng
11.5	Trần Quang Hưng	Không có		0340780009212, ngày cấp 20/03/2020, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	P. Trần Lâm, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	0	0%	Chồng
11.6	Trần Thùy Dương	Còn nhỏ		0	0%	Con đẻ		

11.7	Hà Thị Phương Thanh	Không có		034183010674, ngày cấp 08/08/2018, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	P. Trần Lâm, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	0	0%	Chị gái
11.8	Lê Mạnh Hùng	Không có		034076006668, ngày cấp 21/10/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	P. Trần Lâm, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	0	0%	Anh rể
11.9	Hà Duy Tân	Không có		034085003888, ngày cấp 25/02/2022, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tây Giang, Tiền Hải, Thái Bình	0	0%	Anh trai
11.10	Chu Thị Huệ	Không có		034184000729, ngày cấp 08/05/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tây Giang, Tiền Hải, Thái Bình	0	0%	Chị dâu
12	Phan Thị Oanh	068C60752 4 tại CTCP Chứng khoản Bản Việt	Thành viên BKS (từ ngày 28/06/2024)	034194002499, ngày cấp 06/09/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC	Tân Hòa- Vũ Thư- Thái Bình	100	0,0004%	
12.1	Phan Văn Ba	Không có		034073008960, ngày cấp 06/09/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tân Hòa- Vũ Thư- Thái Bình	0	0%	Bố đẻ
12.2	Ngô Thị Chi	Không có		034172007985, ngày cấp 06/09/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tân Hòa- Vũ Thư- Thái Bình	0	0%	Mẹ đẻ
12.3	Nguyễn Văn Khang	Không có		034064009986, ngày cấp 24/04/2021, Nơi cấp	Tân Hòa- Vũ Thư- Thái Bình	0	0%	Bố chồng

				Cục cảnh sát QLHC về TTXH								
12.4	Phạm Thị Nga	Không có		034163009392, ngày cấp 25/04/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tân Hòa- Vũ Thư- Thái Bình	0	0%	Mẹ chồng				
12.5	Nguyễn Văn Khoán	Không có		034090011826, ngày cấp 04/05/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tân Hòa- Vũ Thư- Thái Bình	0	0%	Chồng				
12.6	Nguyễn Ngọc Khuê	Không có		Còn nhỏ	Tân Hòa- Vũ Thư- Thái Bình	0	0%	Con				
12.7	Nguyễn Ngọc Anh	Không có		Còn nhỏ	Tân Hòa- Vũ Thư- Thái Bình	0	0%	Con				
12.8	Hoàng Văn Duân	Không có		034080006973, ngày cấp 19/12/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tân Hòa- Vũ Thư- Thái Bình	0	0%	Anh rể				
12.9	Nguyễn Thị Vui	Không có		034186008728, ngày cấp 30/08/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tân Hòa- Vũ Thư- Thái Bình	0	0%	Chị gái				
12.10	Phan Thị Vân Anh	Không có		034198005275, ngày cấp 23/03/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tân Hòa- Vũ Thư- Thái Bình	0	0%	Em gái				
12.11	Phan Văn Hiếu	Không có		034200003251, ngày cấp 06/09/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tân Hòa- Vũ Thư- Thái Bình	0	0%	Em trai				

13	Bùi Như Huệ	068C60754 4 tại CTCP Chứng khoán Bản Việt	Thành viên BKS (từ ngày 28/06/2024)	034189014076, ngày cấp 10/08/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Song An, Vũ Thư, Thái Bình	100	0,0004%	
13.1	Khiếu Hồng Hào	Không có		034047010362, ngày cấp 06/07/2022, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Song An, Vũ Thư, Thái Bình	0	0%	Bố chồng
13.2	Bùi Thị Bé	Không có		034154016413, ngày cấp 13/03/2022, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Song An, Vũ Thư, Thái Bình	0	0%	Mẹ chồng
13.3	Khiếu Văn Tuấn	Không có		034085021863, ngày cấp 12/05/2022, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Song An, Vũ Thư, Thái Bình	0	0%	Chồng
13.4	Bùi Văn Nhận	Không có		034054013371, ngày cấp 27/06/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Song An, Vũ Thư, Thái Bình	0	0%	Bố đẻ
13.5	Phạm Thị Hương	Không có		034155002806, ngày cấp 10/05/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Song An, Vũ Thư, Thái Bình	0	0%	Mẹ đẻ
13.6	Khiếu Ngọc Hân	Không có		Còn nhỏ	Song An, Vũ Thư, Thái Bình	0	0%	Con đẻ
13.7	Khiếu Kim Anh	Không có		Còn nhỏ	Song An, Vũ Thư, Thái Bình	0	0%	Con đẻ
13.8	Bùi Thị Lan	Không có		034185006396, ngày	Vũ Phúc, TP Thái	0	0%	Chị gái

				cấp 13/01/2022, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Bình, Thái Bình			
13.9	Bùi Thanh Bình	Không có		012090000024, ngày cấp 24/06/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Song An, Vũ Thư, Thái Bình	0	0%	Em trai
13.10	Trần Thị Ngát	Không có		034195006833, ngày cấp 25/04/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Song An, Vũ Thư, Thái Bình	0	0%	Em dâu
14	Nguyễn Thị Cẩm Vân	068C69753 5 tại CTCP chứng khoản Bán Việt	Kế toán (Miễn trường (Miễn nhiệm từ 1/1/2024)	034184003400, ngày cấp 29/12/2015, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Tổ 27 phường Trần Lâm, TP Thái Bình, Thái Bình	300	0,001%	
14.1	Bùi Ngọc Văn	Không có		034084003076, ngày cấp: 04/02/2016, nơi cấp: Cục cảnh sát	Tổ 27 phường Trần Lâm, TP Thái Bình, Thái Bình	0	0%	Chồng
14.2	Nguyễn Anh Bắc	Không có		151002973, ngày cấp: 28/03/2014, nơi cấp: Công an Thái Bình	Châu Giang, Đông Phong, Đông Hưng, Thái Bình	0	0%	Cha đẻ
14.3	Bùi Thị Tư	Không có		150656440, ngày cấp: 22/11/2010, nơi cấp: Công an Thái Bình	Châu Giang, Đông Phong, Đông Hưng, Thái Bình	0	0%	Mẹ đẻ
14.4	Bùi Khánh Linh		Còn nhỏ		Tổ 27 phường Trần Lâm, TP Thái Bình, Thái Bình	0	0%	Con đẻ
14.5	Bùi Việt Hà		Còn nhỏ		Tổ 27 phường Trần Lâm, TP Thái Bình, Thái Bình	0	0%	Con đẻ
14.6	Nguyễn Thị Hạnh	Không có		151292342, ngày cấp: 26/04/2014, nơi cấp:	Châu Giang, Đông Phong, Đông	0	0%	Chị ruột

						Công an Thái Bình	Hưng, Thái Bình				
14.7	Nguyễn Văn Dũng	Không có				034086004362, ngày cấp: 11/12/2017, nơi cấp: Cục cảnh sát	Châu Giang, Đông Phong, Đông Hưng, Thái Bình	0	0%	Em ruột	
14.8	Tô Văn Thuận	Không có				151357667, ngày cấp: 01/10/2013, nơi cấp: Công an Thái Bình	Châu Giang, Đông Phong, Đông Hưng, TB	0	0%	Anh rể	
14.9	Tống Thị Thủy	Không có				151935458, ngày cấp: 21/05/2013, nơi cấp: Công an Thái Bình	Châu Giang, Đông Phong, Đông Hưng, Thái Bình	0	0%	Em dâu	
15	Tô Thị Thủy			Kế toán trưởng (từ ngày 01/01/2024 đến ngày 13/07/2024)		034183001509, ngày cấp 28/08/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lô 22, đường số 5, khu dân cư Cánh Mềm, Tổ 7, Phường Tiền Phong, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình.	0	0%		
15.1	Tô Văn Thoan	Không có				034049003274, ngày cấp 31/08/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lô 20 đường số 4 Khu QHDC Cánh Mềm Tổ 7 P. Tiền Phong, TP Thái Bình	0	0%	Bố đẻ	
15.2	Phạm Thị Huệ	Không có				034154006431, ngày cấp 11/08/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lô 20 đường số 4 Khu QHDC Cánh Mềm Tổ 7 P. Tiền Phong, TP Thái Bình	0	0%	Mẹ đẻ	
15.3	Phạm Thị Huệ	Không có				034160006414, ngày cấp 12/08/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Lạc Chính, xã Vũ Chính, TP Thái Bình	0	0%	Mẹ chồng	
15.4	Bùi Anh Thuận	Không có				035084000274, ngày	Thôn Lạc Chính, xã	0	0%	Chồng	

				cấp 17/02/2020, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Vũ Chính, TP Thái Bình			
15.5	Bùi Gia Bảo	Không có		Còn nhỏ	Lô 22 đường số 5 Khu QHDC Cảnh Mệm Tổ 7 P. Tiền Phong, TP Thái Bình	0	0%	Con
15.6	Bùi Gia Hưng	Không có		Còn nhỏ	Lô 22 đường số 5 Khu QHDC Cảnh Mệm Tổ 7 P. Tiền Phong, TP Thái Bình	0	0%	Con
15.7	Tô Thị Thanh Hiên	Không có		034177017744, ngày cấp 13/07/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lô 11-D10 đường số 1 Khu QHDC Cảnh Mem Tổ 8 P. Tiền Phong, TP Thái Bình	0	0%	Chị gái
15.8	Nguyễn Sỹ Hoàng	Không có		027075013697, ngày cấp 10/05/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lô 11-D10 đường số 1 Khu QHDC Cảnh Mem Tổ 8 P. Tiền Phong, TP Thái Bình	0	0%	Anh rể
15.9	Tô Thị Hiền	Không có		034180005934, ngày cấp 01/09/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 7 phường Hoàng Diệu, TP Thái Bình	0	0%	Chị gái
16	Bùi Thị Thủy	Không có	Người phụ trách kế toán (từ ngày 13/07/2024 đến 16/08/2024)	034182001580 ngày cấp 08/05/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát	Số nhà 11, ngõ 231/51 đường Nguyễn Văn Linh, Tổ 3, phường Phúc Đồng, Q. Long Biên, T.p Hà Nội	0	0%	

16.1	Bùi Sĩ Hà	Không có		150731331 ngày cấp 15/08/2022, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số nhà 05, ngõ 117, đường Quang Trung, T.p Thái Bình, Tỉnh Thái Bình	0	0%	Bố đẻ
16.2	Vũ Thị Thược	Không có		034154000152 ngày cấp 22/08/2022, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số nhà 05, ngõ 117, đường Quang Trung, T.p Thái Bình, Tỉnh Thái Bình	0	0%	Mẹ đẻ
16.3	Bùi Đức Long	Không có		034050002276 ngày cấp 01/09/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Khu 5, thị trấn Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình	0	0%	Bố chồng
16.4	Bùi Đức Phong	Không có		034081009994 ngày cấp 10/05/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số nhà 11, ngõ 231/51 đường Nguyễn Văn Linh, Tổ 3, phường Phúc Đông, Q. Long Biên, T.p Hà Nội	0	0%	Chồng
16.5	Bùi Minh Thư	Không có		034308007156 ngày cấp 09/01/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số nhà 11, ngõ 231/51 đường Nguyễn Văn Linh, Tổ 3, phường Phúc Đông, Q. Long Biên, T.p Hà Nội	0	0%	Con
16.6	Bùi Đức Phúc	Không có		Còn nhỏ	Số nhà 11, ngõ 231/51 đường Nguyễn Văn Linh, Tổ 3, phường Phúc Đông, Q. Long Biên, T.p Hà Nội	0	0%	Con
16.7	Bùi Thị Thoa	Không có		034177008392 ngày cấp 05/08/2022, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về	Thôn Đại Lai 2, Phú Xuân, t.p Thái Bình, Tỉnh Thái	0	0%	Chị gái

16.8	Trần Hữu Giang	Không có		TTXH 034072012335 ngày cấp 11/08/2022, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Bình Thôn Đại Lai 2, Phủ Xuân, t.p Thái Bình, Tỉnh Thái Bình	0	0%	Anh rể
16.9	Bùi Quang Thắng	Không có		034080013441 ngày cấp 08/09/2022, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số nhà 05, ngõ 117, đường Quang Trung, tổ 2, phường Quang Trung, t.p Thái Bình, Tỉnh Thái Bình	0	0%	Anh trai
17	Đỗ Thị Thanh Hàng	Không có	Người phụ trách kế toán (từ ngày 16/08/2024 đến 16/10/2024)	034189006953 ngày cấp 31/08/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát	Khu 26ha, xã Phú Xuân, Thành phố Thái Bình	0	0%	
17.1	Đỗ Văn Lân	Không có		034061006846, ngày cấp 29/04/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát	Xã Hồng Bạch, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	0	0%	Bố đẻ
17.2	Nguyễn Thị Triệu	Không có		034164011109, ngày cấp 04/05/2023, Nơi cấp cục cảnh sát	Xã Hồng Bạch, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	0	0%	Mẹ đẻ
17.3	Hoàng Kim Tỏa	Không có		035054002330, ngày cấp 14/4/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát	Xã Tiên Sơn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	0	0%	Bố chồng
17.4	Nguyễn Thị Thúy Mùi	Không có		035161004965 ngày cấp 13/08/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát	Xã Tiên Sơn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	0	0%	Mẹ chồng
17.5	Hoàng Kim Huy	Không có		035090004981, ngày cấp 24/06/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát	Khu 26ha, xã Phú Xuân, Thành phố Thái Bình	0	0%	Chồng
17.6	Hoàng Hải Đăng	Không có		Còn nhỏ	Khu 26ha, xã Phú Xuân, Thành phố	0	0%	Con

17.7	Hoàng Quỳnh Anh	Không có		Còn nhỏ	Thái Bình	0	0%	Con
17.8	Đỗ Văn Mạnh	Không có		034086003174 ngày cấp 31/8/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát	Xã Hồng Bạch, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	0	0%	Anh trai
18	Phạm Thị Ngọc Hoa	D81781 tại công ty chứng khoán VPS	Người phụ trách kế toán (từ ngày 16/10/2024)	025189016568, ngày cấp 13/28/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát	Khu Thái Hà, xã Tây Cốc, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ	0	0%	
18.1	Phạm Văn Đắp	Không có		025063003743, Ngày cấp 13/08/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát	Khu Thái Hà, xã Tây Cốc, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ	0	0%	Bố đẻ
18.2	Đỗ Thị Lương	Không có		025166003778, Ngày cấp 24/04/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát	Khu Thái Hà, xã Tây Cốc, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ	0	0%	Mẹ đẻ
18.3	Phạm Thị Bích	Không có		025166003778, Ngày cấp 24/04/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát	Khu Thái Hà, xã Tây Cốc, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ	0	0%	Em gái